TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/DS-ST
Ngày: 26 - 4 - 2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Ngọc Dình

Bà Nguyễn Thị Phương

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 119/2021/TLST-DS, ngày 01 tháng 11 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST- DS ngày 17 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Bé S, sinh năm 1961.
Địa chỉ: khu 2, thị trấn C, tỉnh Tiền Giang.
- *Bị đơn*: Ông Võ Văn L, sinh năm 1967.
Địa chỉ: ấp B, xã P, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

(Các đương sự có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 21 tháng 6 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Bé S là nguyên đơn trình bày:

Vào năm 2013 đến 2016, bà có bán thức ăn nuôi gà cho ông L. Tính đến ngày 20/4/2016 ông L nợ bà với số tiền 100.663.000 đồng. Khi mua hai bên thỏa thuận thời hạn thanh toán là 4 tháng. Sau đó, ông L có thanh toán cho bà nhiều lần, cụ thể như sau: Vào ngày 24/3/2017 trả 12.000.000 đồng, ngày 01/12/2017 trả 40.000.000 đồng, ngày 10/12/2018 trả 1.000.000 đồng. Còn nợ lại 47.663.000 đồng, bà có đòi nhiều lần nhưng ông L vẫn không trả, đến khi bà nộp đơn khởi kiện tại Tòa án thì ngày 14/01/2022 ông L có trả thêm cho bà được 10.000.000 đồng.

Nay bà yêu cầu ông L phải có nghĩa vụ trả cho bà số tiền còn nợ là 37.663.000 đồng, yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật với lãi suất 10%/năm tính từ ngày 11/12/2018 cho đến ngày Tòa án xét xử vụ án.

Ông Võ Văn L là bị đơn trình bày: Ông thừa nhận có mua thức ăn nuôi gà của bà S còn nợ số tiền 37.663.000 đồng. Sau khi mua, do làm ăn gặp khó khăn nên ông chưa có khả năng trả tiền cho bà S. Ông đồng ý trả cho Sáu số tiền nợ 37.663.000 đồng và tiền lãi, nhưng ông hẹn 06 tháng sẽ trả cho bà S số tiền này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Bé S khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản đối với ông Võ Văn L. Ông Võ Văn L cư trú tại huyện Châu Thành, tỉnh Long An, căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

Trong quá trình giải quyết vụ án theo lời trình bày các đương sự và căn cứ sổ sách mua bán có đủ cơ sở xác định: Từ năm 2013 đến 2016, ông L có mua thức ăn chăn nuôi gà của bà S, tính đến ngày 14/01/2022 hai bên thống nhất số tiền còn nợ là 37.663.000 đồng, khi mua thức ăn ông L có thỏa thuận khi bán gà sẽ trả đủ tiền mua thức ăn cho bà S nhưng ông L không trả đủ nên ông L đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền của bên mua.

Bà S yêu cầu ông L phải trả số tiền mua thức ăn còn thiếu là 37.663.000 đồng, yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật là phù hợp, ông L đồng ý trả nợ hẹn 6 tháng sẽ trả đủ nhưng không được bà S đồng ý, bà S yêu cầu trả một lần sau khi bản án có hiệu luật pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của ông L.

Số tiền lãi được tính như sau: 37.663.000 đồng x 10%/năm x 3 năm 4 tháng 15 ngày (tính từ ngày 11/12/2018 đến ngày 26/4/2022) = 12.711.261 đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 50.374.261 đồng.

Từ những phân tích trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện của bà S là có căn cứ theo quy định tại các Điều 357, 430, 440 Bộ luật dân sự năm 2015 nên cần buộc ông L phải có nghĩa vụ trả cho bà S số tiền mua bán còn nợ và tiền lãi là 50.374.261 đồng.

Tại phiên tòa, các đương sự không nộp thêm tài liệu, chứng cứ gì khác.

[3] Về án phí: Ông Võ Văn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định, cụ thể: (50.374.261 đồng x 5%= 2.518.700 đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 357, 430, 440 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Bé S đối với ông Võ Văn L về tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản.

Buộc ông Võ Văn L phải có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Bé S số tiền mua bán thức ăn còn nợ là 50.374.261 đồng (Năm mươi triệu, ba trăm bảy mươi bốn ngàn, hai trăm sáu mươi mốt đồng), trong đó:

- Tiền gốc còn nợ: 37.663.000 đồng.

- Tiền lãi tính đến ngày 26/4/2022: 12.711.261 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tính từ ngày 27/4/2022 theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Ông Võ Văn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.518.700 đồng.

Bà Nguyễn Thị Bé S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà S số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.986.000 đồng theo biên lai thu số 0007542 ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

4. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Long An;
- VKS huyện Châu Thành;
- THA huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh